

Số: **539/2020/QĐST-HNGĐ**

Long Biên, ngày 22 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 494/2020/TLST-HNGĐ ngày 09/9/2020 giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1980

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1976

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

- Căn cứ vào Điều 212 và điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/9/2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14/9/2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị N, sinh năm 1980

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

Bị đơn: Anh Nguyễn Đức K, sinh năm 1976

HKTT: phường GT, quận Long Biên, TP. Hà Nội

2. Công nhận sự thỏa thuận của anh K, chị N như sau:

2.1. Về việc nuôi con: Anh chị có 03 con chung là Nguyễn Trần Minh C- sinh ngày 06/11/2008, Nguyễn Đức Kh - sinh ngày 04/02/2012 và Nguyễn Minh U - sinh ngày 02/02/2018. Sau khi ly hôn, chị N được trực tiếp chăm sóc

và nuôi dưỡng cháu Minh C và Minh U, anh K được trực tiếp chăm sóc và nuôi dưỡng cháu K cho đến khi các cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con của chị N đối với cháu K, của anh K đối với cháu Minh U cho đến khi hai cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Anh K có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi cháu Minh C cho chị N 5.000.000đ (năm triệu đồng)/tháng kể từ tháng 10/2020 cho đến khi cháu Minh C trưởng thành, đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Không ai được cản trở quyền thăm nom và chăm sóc con chung.

2.2 Về tài sản chung: Anh chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Về án phí ly hôn: Anh K và chị N mỗi người phải chịu 75.000đ (*Bảy mươi lăm nghìn đồng*) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Anh K phải chịu 150.000đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí cấp dưỡng. Chị N tự nguyện chịu cả 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn và án phí cấp dưỡng. Chị N đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên lai số 0017017 ngày 09/9/2020. Nay chuyển thành án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật Ný sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Chi cục THADS quận Long Biên;
- UBND phường GT, Long Biên, Hà Nội (nơi đăng ký kết hôn ngày 26/12/2006);
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hồng Hà